

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51a/2019/HS-ST

Ngày 22 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hòa
2. Ông Mai Văn Tự

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan L, sinh ngày 1984, tại Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Không ổn định; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan D, sinh năm 1955 và bà Võ T, sinh năm 1957; vợ Võ A, sinh năm 1993; con: Có 01 người, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam: 09/8/2019 cho đến nay – Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Có ông Lê B, thuộc Văn phòng Luật sư Lê B, đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (Có mặt)

- Bị hại: Anh Trần C (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Trần Q; sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

2/ Bà Vương G; sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ T; sinh năm: 1957; địa chỉ: Khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/6/2017, Phan L điều khiển xe ô tô tải biển số 70C - 040.60 theo đường tỉnh lộ 784 từ hướng xã C về hướng xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp B, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh, L điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định nên đụng vào xe mô tô biển số 70U1 - 2769 do anh Trần C, sinh năm 1999, ngụ ấp G, xã H, huyện D, tỉnh Tây Ninh điều khiển chạy theo chiều ngược lại (Hậu quả làm anh C tử vong). Sau khi gây tai nạn, L không dừng xe lại mà cố ý điều khiển xe ô tô bỏ trốn về hướng xã Đ, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe ô tô đến Garage xe của anh Phan V, sinh năm 1983 thuộc địa bàn huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh để sửa chữa các bộ phận của xe ô tô bị hư hỏng. Đến 06 giờ 00 phút ngày 12/6/2017, L điều khiển xe ô tô tải biển số 70C- 040.60 về địa bàn huyện DT, tỉnh Bình Dương và nhờ anh Nguyễn H, sinh năm 1969, ngụ khu phố NT, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe ô tô giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, L đến Cơ quan Cảnh sát Công an huyện Dương Minh Châu đầu thú và khai nhận rõ về hành vi phạm tội của mình.

- Kết luận giám định số 95/GTR.2017 ngày 16/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nồng độ cồn trong mẫu máu của nạn nhân Trần C là 111,427mg/100ml máu (Một trăm mười một phẩy bốn hai bảy miligam trên một trăm mililit máu).

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/PY-2017 ngày 03/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Trần C do Đa chấn thương nặng.

- Kết quả kiểm tra ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ đối với xe ô tô tải biển số 70C – 040.60 không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Do lốp trước bên trái mòn, moay ơ bánh xe trước rơ, thay đổi hệ thống trợ lực phanh và xi lanh phanh chính, sai lệch lực phanh trên một trục 55%, đèn chiếu xa bên trái và bên phải chiếu thấp.

- Kết luận giám định ADN số 2111/C54B ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định: Chất màu nâu đỏ và mảnh mô cơ ghi thu trên thùng xe ô tô tải BKS: 70C – 040.60 là máu và tế bào người. Phân tích gen (ADN) từ các mẫu máu và tế bào này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng với kiểu gen của nạn nhân Trần C.

- Kết luận giám định thành phần hóa học số 2110/C54B ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định: Chất màu xanh dính trên phần kim loại mặt sau của gương chiếu hậu (Gói 01) được niêm phong gửi giám định có thành phần hóa học giống với chất màu xanh (Gói 2) của mẫu so sánh.

- Kết luận giám định pháp y tâm thần số 420/KL – VPYTW ngày 21/9/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Phan L như sau:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8 – ICD.10).

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

* Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG -HĐĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Dương Minh Châu kết luận:

+ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, màu xanh, biển số 70C-040.60 mua vào năm 2014, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm 11/6/2017, tổng giá trị hư hỏng có giá trị là: 8.400.000 đồng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu bạc- đen, biển số 70U1-2769, mua vào năm 2008, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm 11/6/2017, tổng giá trị hư hỏng có giá trị là: 4.736.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Phan L và gia đình đã tự thỏa thuận hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình anh Trần C với số tiền 90.000.000 đồng. Ông Trần Q, sinh năm 1976, ngụ ấp G, xã H, huyện GD, tỉnh Tây Ninh là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền và đã tự nguyện làm đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại bản án số 01/2018/HS – ST ngày 11/01/2018 Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Phan L 02 năm 06 tháng tù. Ngày 02/5/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh hủy bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu,

tỉnh Tây Ninh trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu giải quyết theo thủ tục chung.

Quá trình điều tra lại vụ án, bị cáo Phan L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS-DMC ngày 31 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p, n khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phan L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào và có đơn bãi nại cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với truy tố của Viện kiểm sát, tuy nhiên ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu thì sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo đã đến cơ quan công an trình diện, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng bị thu giữ cũng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc áp dụng pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 để truy tố bị cáo là phù hợp với quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Phan L đã xác nhận vào lúc 14 giờ ngày 11/6/2017, bị cáo là người điều khiển xe ô tô tải biển số 70C - 040.60 theo đường tỉnh lộ 784 từ hướng xã C về hướng xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp TB, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh, L điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, vượt phương tiện phía trước không đảm bảo an toàn nên đụng vào xe mô tô biển số 70U1 - 2769 do anh Trần C điều khiển chạy theo chiều ngược lại, hậu quả làm anh C tử vong. Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/PY-2017 ngày 03/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Trần C do Đa chấn thương nặng. Do đó, hành vi của bị cáo Phan L đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng của người khác, vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ và trật tự công cộng. Nguyên nhân là do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, khi cho xe chạy lấn sang làn đường bên trái theo hướng đi và gây tai nạn, sau khi gây tai nạn bị bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 17 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Việt Nam; xét về tính chất mức độ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Xét thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 và đưa ra mức đề nghị xử phạt đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Nên khi quyết định hình phạt, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với mức độ vi phạm của bị cáo, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; trong lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, n

khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đến trình diện cơ quan công an, được xem là tình tiết đầu thú và gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Từ những tình tiết giảm nhẹ trên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp.

Ngoài hình phạt chính, xét thấy trước khi có hành vi vi phạm pháp luật bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào, nên ghi nhận.

Đối với bà Võ T là chủ xe ô tô tải biển số 70C - 040.60, đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

-Về xử lý vật chứng: Các phương tiện đã được trả lại chủ sở hữu xong, không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p, n khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Phan L 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

2. Biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng: các phương tiện đã trả cho chủ sở hữu xong, không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Bị cáo Phan L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- CQCSĐT CA huyện Dương Minh Châu;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Dương Minh Châu;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Diệp